

TAND HUYỆN NGỌC HỒI
TỈNH KON TUM
Số:13/QĐST – HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do- Hạnh phúc

Ngọc Hồi, ngày 21 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số:46/2024/TLST - HNGĐ, ngày 07 tháng 5 năm 2024. Về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con chung” giữa

- Nguyên đơn: Anh A R; sinh năm 1979

- Bị đơn: Chị Y M; Sinh năm 1994

Cùng địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện N, tỉnh Kon Tum.

- Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 5 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ Điều 55; 57,58,81,82,83,84 Luật hôn nhân và gia đình

- Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13/5/2024.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con của các đương sự được ghi tại biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 5 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1 Công nhận thuận tình ly hôn giữa:

Anh A Rik; sinh năm 1979 Chị Y M; Sinh năm 1994

Cùng địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện N, tỉnh Kon Tum.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về hôn nhân: Anh A R; Chị Y M thuận tình ly hôn. Quan hệ hôn nhân giữa Anh A R; Chị Y M, chấm dứt kể từ ngày Toà án ra quyết định công nhận thuận tình ly hôn (Ngày 21/5/2024)

Về con chung: Anh A R được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con tên Y My R sinh ngày 23/10/2015 cho đến khi con trưởng thành và tự lập

được. Chị Y M cấp dưỡng tiền nuôi con 1.000.000đ (một triệu đồng)/tháng. Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 6/2024 cho đến khi con trưởng thành và tự lập được.

Sau khi ly hôn việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng con chung được thực hiện theo quy định tại các Điều 81,82,83,84 của luật hôn nhân gia đình.

Về tài sản chung: Chúng tôi tự thỏa thuận không yêu cầu toà giải quyết

3. Về án phí ly hôn sơ thẩm:

- Áp dụng Điều 144, Điều 149 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm b khoản 6 Điều 27 Điều 36 Điều 37 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Anh A R và chị Y M mỗi người phải chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm. Nay anh A R tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) được trừ vào số tiền anh A R đã nộp tạm ứng lệ phí sơ thẩm là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng). Theo biên lai số 0002016, ngày 07/5/2024 của chi cục thi hành án dân sự huyện Ngọc Hồi

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận

Đương sự

VKSND huyện Ngọc Hồi

UBND xã Đăk Ang

TAND tỉnh Kon Tum

TAND cấp cao tại Đà Nẵng

Chi cục THADS huyện Ngọc Hồi

Lưu HS

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Hành